

Cuộc Chiến VN

Dưới Cái Nhìn Của Người Lính Trận

MX Lê Quang Liên

Thưa quý niên trưởng, và các bạn.

Chắc chắn cái nhìn về cuộc chiến Việt Nam của các chính trị gia, sử học, truyền thông trong và ngoài nước, phe bên này, phe bên kia sẽ khác hẳn với cái nhìn của người lính trận chúng tôi.

Ranh giới tử sinh chỉ tính bằng giây, bằng millimeter, chúng tôi chứng kiến cảnh xóm làng tiêu điều, người dân VN vô tội xác xơ, bất lực, run sợ đứng giữa hai làn đạn quá tội nghiệp, bạn bè và chiến hữu chết không toàn thân xác hoặc mang thương tật suốt đời.

Các cố vấn Hoa Kỳ ghi nhật ký hành quân, báo cáo kết quả và hậu quả sau mỗi cuộc hành quân là những tài liệu khả tẩn, cùng với những hồi ức chiến tranh theo sát chúng tôi suốt đời, cho nên, chúng tôi xin mạo muội ghi lại đây:

“Cái Nhìn Cuộc Chiến Việt Nam Của Người Lính Trận”.

Cuộc chiến bảo vệ miền Nam Việt Nam đã phải trải qua nhiều giai đoạn thật gian khổ, kéo dài từ 1954-1975 trong bối cảnh vừa xây dựng, vừa ổn định tình hình nội trị thời Đệ Nhất Cộng Hòa (ĐNCH). Trong lúc Chính Phủ Ngô Đình Diệm còn đang trong thời kỳ phôi thai lại bị nhiều áp lực chống phá của các phần tử tay sai thân Pháp còn sót lại trong quân đội, các giáo phái võ trang, bọn CS nằm vùng mà CSBV cài lại sau Hiệp Định Genève 1954 thay

vì phải tập kết ra Bắc, các phần tử chính trị thân cộng đội lốt tôn giáo v.v.. Nhưng dưới sự lãnh đạo khôn khéo, Đệ Nhất CH đã định cư gần một triệu đồng bào di cư từ miền Bắc vào, ổn định tình hình chính trị, nội trị cho miền Nam, lực lượng các giáo phái võ trang đã dẫu hàng Chính Phủ hoặc bị giải tán. Tình hình ổn định, kinh tế phát triển đã được nhiều quốc gia trên thế giới ngạc nhiên, ngưỡng mộ thành tích này như một “phép lạ”.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm được Tổng Thống HK Dwight D. Eisenhower mời thăm viếng HK vào mùa hè 1957. Tổng Thống HK đích thân đón tiếp TT ĐNCH Diệm rất trọng thể tại phi trường National (bây giờ là Reagan). Đây là lần thứ hai trong suốt hai nhiệm kỳ tổng thống mà ông Eisenhower đã ra tận phi trường để đón lãnh đạo của một nước khác (lần đầu là đón Quốc Vương Saud, xứ Saudi Arabia).

Tổng Thống VNCH được mời đọc diễn văn trước lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ và được đón tiếp trọng thể. Quý vị nghị sĩ, dân biểu đứng lên vỗ tay thật lâu, và nhiều lần khi TT Diệm đọc diễn văn. TT Diệm còn được dân chúng thành phố New York đứng chật hai bên đường đón tiếp nồng hậu, ấm cúng.

Buổi bình minh của nền Cộng Hòa non trẻ thật là huy hoàng, rực rỡ trước thế giới.



(H: TT ND Diệm thăm Hoa Kỳ được TT Eisenhower đón tiếp tại phi trường)

Hoa Kỳ có sai lầm cố hữu trong chính sách ngoại giao là thường đòi hỏi đồng minh đang lệ thuộc về viện trợ kinh tế, quân sự phải áp dụng 100% mô hình tự do dân chủ... dù cho đất nước đó đang trong tình trạng đang phát triển hoặc đang phải đối đầu với chiến tranh phá hoại của Cộng Sản quốc tế về mọi mặt. Hoa Kỳ thiếu hiểu biết về tâm lý, phong tục của người dân VN. Dân VN sau nhiều năm bị ngoại bang đô hộ nay lại thấy quân nhân ngoại quốc hiện diện trên lãnh thổ mình khiến người dân VN, nhất là vùng nông thôn, rất dễ bị hiểu lầm và CS lợi dụng sự hiểu lầm đó để tuyên truyền xuyên tạc. Dư luận Hoa Kỳ lại thiếu kiên nhẫn trong một cuộc chiến đấu về chính trị, quân sự lâu dài với hình thái chiến tranh du kích được kết hợp với chiến tranh qui ước mà khối CS không bao giờ quan tâm đến sự thiệt hại về nhân mạng (Chiến thuật biển người trong chiến tranh Triều Tiên, hoặc Điện Biên Phủ trong chiến tranh VN là những thí dụ điển hình).

Quân-Dân miền Nam phải chịu nhiều thiệt hại trong chiến đấu do phải trang bị vũ khí lỗi thời còn sót lại từ thời Thế Chiến Thứ Hai, trong lúc quân CS được trang bị vũ khí tốt hơn như AK47... Sự mất cân đối về hỏa lực tồn tại mãi cho đến cuối thập niên 1960.

Lại thêm giới truyền thông của nước Mỹ là một Đệ Tú Quyền thật sự. Giới báo chí chuyên tung tin giật gân, tự do viết lách không kiêng nể ai. Trước việc làm quá đáng của họ, chính Tổng Thống Diệm đã phàn nàn:

-Các ông đến từ một quốc gia giàu có và hùng mạnh. Các ông có thể cho rằng Việt Nam chẳng giống Mỹ chút nào. Đó là quyền của các ông. Nhưng tại sao phải làm cho chúng tôi nhục nhã và mất

đanh dự? Đang khi chúng tôi phải đương đầu với một cuộc chiến khốc liệt để duy trì sự sống còn, và để bảo vệ một biên giới quan trọng của Thế Giới Tự Do?

Từ sai lầm chính sách lẫn chiến lược tiến hành chiến tranh chống sự bành trướng của chủ nghĩa Cộng Sản quốc tế. Hoa Kỳ thường đổ lỗi cho người khác khi cần thay đổi đường lối hành động, nên đã âm mưu lật đổ nền Đệ Nhất Cộng Hòa với lý do đàn áp Phật Giáo để đưa quân đội Hoa Kỳ vào miền Nam. Trong khi phái đoàn điều tra của LHQ được gửi đến VN đã không tìm thấy chứng cứ cho cáo buộc đầy ác ý này.

Trong sách: “The Lost Mandate of Heaven: The American Betrayal of Ngo Dinh Diem, President of Vietnam” viết bởi sử gia quân sự Geoffrey Shaw về cuộc đời của Tổng Thống Diệm đã nêu rõ lý do người Mỹ cần phải cư xử đúng đắn, công bằng đối với cái chết bi thảm của một nhân vật được xem như có thể tốt nhất để đánh bại chủ nghĩa Cộng Sản.

Theo tác giả Shaw, có hai nhóm chính chịu trách nhiệm cho thảm kịch này:

- Giới báo chí Mỹ rất có thành kiến chống lại TT Diệm
- Một nhóm giới chức cao cấp trong chính phủ mà đứng đầu là Averell Harriman và Roger Hilsman. Họ muốn thay thế TT Diệm.

Các phóng viên trẻ của The New York Times và Washington Post chỉ lo tìm tòi chuyện giết gân để tự đánh bóng và để chứng thực “khả năng” cũng như quyền lực của họ. Họ phần lớn sống ở Sài Gòn và các thành phố lớn, nên họ bị lôi kéo vào giới phao tin “vịt” và những âm mưu xấu xa. Nhóm người này chỉ là một phần rất nhỏ của xã hội. Những thông tin loại này tạo ra một dư luận lệch lạc khác biệt với đại đa số người Việt, nó nhằm gây phiền nhiễu những cố gắng của TT Diệm phần lớn tập trung vào việc bảo vệ và cải thiện cuộc sống cho tầng lớp nông dân nghèo khó, họ là đa số người dân Nam Việt Nam.

Muốn hiểu biết và nhận thức khác hơn về những can dự của người Hoa Kỳ vào Việt Nam từ buổi ban đầu cho rõ hơn những điều của bọn người chống TT Ngô Đình Diệm điên cuồng như Burns- Novick và những bộ phim tài liệu của Karnow. “The Lost Mandate of Heaven” của sử gia Geoffrey Shaw là một liều thuốc giải độc cần thiết. Các tài liệu đã chỉ rõ chính phủ của TT Kennedy chủ mưu ám sát TT Ngô Đình Diệm, là nguyên ủy của thất bại trong cuộc chiến chống Cộng Sản quốc tế.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị sát hại khiến Tổng Thống Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch lên án và thương tiếc: “Người Mỹ có trách nhiệm nặng nề vụ ám sát xấu xa này. Trung Hoa Dân Quốc mất đi một đồng chí tâm đầu ý hợp. Tôi khâm phục ông Diệm. Ông xứng đáng là một lãnh tụ lớn của Á Châu. Việt Nam có lẽ phải mất 100 năm nữa mới tìm được một nhà lãnh tụ cao quý như vậy”.

Sự sụp đổ của nền Đệ Nhất Cộng Hòa đã mở đầu một thời kỳ khủng hoảng lãnh đạo và bất an mọi mặt đến vài năm sau sau biến cố đau thương đó.

Hoa Kỳ đổ quân ào ạt và tiến hành chiến tranh qui mô lớn theo ý họ thay vì phải:

1. Yểm trợ, huấn luyện, trang bị vũ khí tối tân để QLVNCH trở thành lực lượng hùng mạnh, nồng cốt hầu có đủ khả năng chiến đấu trực diện, lâu dài với CSBV. Chương trình Việt Nam hóa đáng lý phải bắt đầu sau khi HK đổ quân tham chiến vào VN, chậm nhất là giữa năm 1966.

2. Bình định và xây dựng nông thôn thay vì phá ấp chiến lược. Cải cách xã hội, phát triển kinh tế. Có dân là có tất cả. CS sẽ bị chia cắt khỏi môi trường thuận lợi để sinh tồn và phát triển.

3. Nếu miền Nam có quân đội hùng mạnh, chính quyền vững mạnh đến tận xã, thôn thì CSBV và tay sai sẽ gặp nhiều trở lực lớn trong âm mưu thôn thính miền Nam và chúng sẽ bị tiêu diệt.

Hoa Kỳ sẽ giảm bớt gánh nặng chiến phí và có thể giảm sự hiện diện quân sự dễ dàng. Chính phủ HK sẽ ít bị áp lực của dân chúng khi con em của họ không còn phải hy sinh từ một chiến trường xa xôi. Hình ảnh chết chóc, tàn phá xuất hiện trên TV mỗi chiều trong gia đình người Mỹ đang sinh sống ấm no, hạnh phúc là điều thất lợi về mặt tâm lý. Tôi thường tự hỏi tại sao các chiến lược gia hoạch định kế hoạch không nhận ra vấn đề để có lịch trình, chính sách lâu dài, và đứng đắn phù hợp với hoàn cảnh địa chính trị của từng khu vực khi phải đối đầu với CS?

Nền Đệ Nhị Cộng Hòa VN và Hoa Kỳ cũng đã khởi động những chương trình tương tự nhưng đã mất hết thời gian tính nên không đem lại hiệu quả mong muốn khi tình hình diễn biến phức tạp đến nhanh hơn công cuộc cảnh cách đang tiến hành.

Gần cuối cuộc chiến, vì bị áp lực của phong trào phản chiến do thiếu kiên nhẫn, và lại muốn rút quân trong danh dự, người bạn đồng minh lại tự tiện thương thuyết với CSBV. Sự

Thủy Quân Lục Chiến

kiện ngoại giao thiếu tế nhị này của người bạn đồng minh đã làm hoen ố hình ảnh độc lập, chiến đấu bảo vệ tự do, dân chủ... của VNCH trên chính trường quốc tế. Hoa Kỳ lại đang tái diễn “trò” ngoại giao này với quân Taliban ở Afghanistan hiện nay.

*

CSBV chỉ là tên lính xung kích của Cộng Sản Quốc Tế được ngụy trang khéo léo dưới chiêu bài giải phóng dân tộc, chúng được sự viện trợ dồi dào của Liên Xô, Trung Cộng và toàn khối CS về quân sự, kinh tế lẫn nhân lực để bành trướng chủ nghĩa CS, biến VN thành khu trái độn an toàn cho Trung Cộng về phía Nam, thực hiện mưu đồ thâm hiểm của Mao Trạch Đông trong chiến lược làm suy yếu tiềm lực của Hoa Kỳ cũng như dân tộc Việt Nam để chúng dễ bành trướng sau này. Hiện tình tại quê nhà chỉ là hậu quả của việc Hồ Chí Minh đã du nhập một chủ thuyết ngoại lai, không tưởng. Thế kỷ thứ 20 đã chứng tỏ cho thấy sự thất bại của chủ thuyết này ở Liên Xô và Đông Âu. Số ít còn lại phải thay hình đổi dạng để cố bám quyền lực.

Theo tài liệu được bạch hóa sau chiến tranh trong sách *China & The VietNam Wars, 1950-1975* (2000) của Qiang Zhai, Giáo Sư sử học tại Đại Học Auburn, Montgomery, Alabama :

Tổng số quân Trung Cộng tại Bắc VN từ Tháng 6 năm 1965 đến Tháng 3 năm 1973 trên 320,000 quân. Đòi lúc Tàu Cộng còn gửi phi công để giúp CSBV

Năm 1967, năm có quân số Trung Cộng cao nhất là 170,000 trong vai trò điều khiển các ụ súng phòng không, sửa chữa, xây dựng cầu, đường sá, các tuyến hỏa xa, và những nhà máy.

Đến Tháng 8 năm 1973, người lính Trung Cộng cuối cùng rời khỏi VN, tổng kết Trung

Cộng có 1,100 chết và 4,200 bị thương.

Liên xô với 3,000 quân đồn trú suốt trong thời gian chiến tranh, đa số là cố vấn về thiết trí, huấn luyện sử dụng SAM 2. Có tin tức là quân nhân Liên Xô còn tham gia chiến chiến bên cạnh CSBV. Từ 1965 đến 1974 có tổng số hơn 11,000 quân Liên Xô tham gia tác chiến ở VN.

Theo nhà nghiên cứu và cũng là tác giả chuyên về chiến tranh Việt Nam Merle L. Pribbenow II, từng phục vụ 5 năm tại VN, 27 năm là nhân viên CIA, thì phi công Bắc Triều Tiên (BTT) hoạt động tại Bắc VN từ năm 1967 với bí danh là “Đoàn Z” và toàn bộ trú đóng tại phi trường Kép, nằm hướng Đông- Bắc Hà Nội.

Bắc Triều Tiên đã gửi 87 phi công tham gia không chiến với HK thuộc hai đại đội Mig 17, Mig21 với tổng số 20 phi cơ. Có 14 phi công BTT tử nạn tại Bắc VN trong chiến tranh. Những ghi nhận trên đã được cả hai phía Hà Nội và Bình Nhưỡng công nhận vào năm 2000.

(Vietnamese military histories usually refer only to an unidentified regimental-sized flying unit called “Group Z” [Doan Z]. Except in a few isolated instances, these histories provide no information about the exact size, composition, or activities of the mysterious “Group Z,” except that it was based at Kep Airfield north-east of Hanoi from early 1967 through 1968.)



(H: Phi Công Bắc Hàn thuộc Đoàn Z tham dự chiến tranh VN từ năm 1967)

Cuba gửi các nhân viên thẩm vấn được sử dụng trong việc điều tra, phỏng vấn các phi

công Hoa Kỳ. Hoặc Cuba gửi một tiểu đoàn công binh với biệt danh 'Giron Brigade', nhiệm vụ giữ một con đường tiếp tế huyết mạch về phía Nam và một bệnh viện, một trại tù trong doanh trại gần Khu Phi Quân Sự trong lãnh thổ Bắc VN.

Những sự thực nêu trên được phơi bày sau chiến tranh đã nói lên sự xảo trá của CSBV. Cuộc chiến xâm lăng, bành trướng chủ nghĩa CS được góp máu xương của nhiều đồng minh của chúng. Trái hẳn điều chúng thường rêu rao: "Đây là cuộc chiến giành độc lập, chống đế quốc Mỹ, do chính CSBV, một nước nhỏ, một mình chiến đấu với một nước lớn..." nhằm gọi lòng thương xót, ủng hộ chúng bằng những phong trào phản chiến, và viện trợ nhân đạo của cộng đồng thế giới phương Tây, đặc biệt là các quốc gia ở Âu Châu. Cả thế giới bị CSBV đánh lừa một cách tinh vi và xảo trá. Mục đích của cuộc chiến huynh đệ tương tàn, tận diệt nhau phát động bởi thời kỳ chiến tranh lạnh giữa chủ nghĩa Cộng Sản và thế giới Tự Do.

Chỉ những người cầm súng, từng đổ máu trong chiến đấu bên cạnh chúng tôi mới có những cái nhìn, cùng sự đánh giá khá trung thực và chính xác về sự kiên trì, tinh thần dũng cảm với ý thức kiên trì bảo vệ miền Nam thân yêu của chúng ta được sống trong Tự Do, Dân Chủ trước thảm họa Cộng Sản.

TQLC Hoa Kỳ James H. Webb, Jr., sau này ông từng là Bộ Trưởng Hải Quân, Thượng Nghị Sĩ, đã có nhận định trung thực như sau về QLVNCH:

-Người HK quên rằng miền Nam VN đã bẻ gãy hai cuộc tổng tấn công lớn của CSBV trước khi Phong Trào Phản Chiến thành công trong việc yêu cầu QH cắt viện trợ mà đáng lẽ ra có thể giúp họ tự bảo vệ.

Cuộc Tổng Tấn Công Tết 1968, đây là cuộc tấn công đầu tiên xảy ra vào dịp Tết đã được

biết đến như một biến cố làm thay đổi dư luận của người HK, sự ủng hộ của quần chúng bị suy giảm nhanh từ thời điểm đó. Dầu rằng, cuộc tấn công Tết Mậu thân 1968 rõ ràng là một chiến thắng quân sự của chúng ta. Quân lực HK và VNCH- bị thiệt hại mỗi phía là 4,000 và 5,000- nhưng đã giết 58,000 địch, đẩy lùi quân CS khắp mọi nơi, và đã tiêu diệt hầu như toàn bộ cái MTGPMN. Đây cũng là một chiến thắng về mặt chính trị của người miền Nam. Trái với tiên đoán của Tướng Giáp và đồng bọn, dân chúng miền Nam đã từ chối ủng hộ CS khi họ tạm thời kiểm soát vài thành phố và làng mạc.

Cuộc tổng tấn công thứ hai xảy ra 4 năm sau đó, trong mùa Lễ Phục Sinh 1972. Quân CSBV phát động một cuộc xâm lăng qui mô vượt qua vùng Phi Quân Sự và nhiều nơi khác với chiến xa và đại pháo. Với nhiều trận đánh rất ác liệt và đẫm máu hơn bất cứ cuộc trận chiến nào trước đó làm nhớ lại trận chiến Passchendaele thời Thế Chiến I, hay cuộc chiến tại Bulge thời Thế Chiến II. QLVNCH đã chiến thắng vẻ vang và chặn đứng mọi cuộc tấn công của CSBV.

Vào thời điểm đó, dân chúng Hoa Kỳ đã mệt mỏi, chán nản vì cuộc chiến kéo dài mà miền Nam Việt Nam đã phần lớn tự mình đương đầu trong cuộc chiến. Vì những lý do, nhiều người Mỹ đã không hiểu được sự ác liệt của cuộc xâm lăng mùa Phục Sinh, hay những chỉ dấu của dân chúng miền Nam VN đã mong muốn chiến đấu hay chết cho nền độc lập của họ..."

Còn bọn truyền thông phản chiến chỉ viết theo đơn đặt hàng hoặc với đầu óc kỳ thị, nước lớn thì dưới mắt chúng không ai có thể hơn chúng.

Dưới đây là những ý nghĩ của vị Đại Tá Joshua W. Dorsey III, Cố vấn Trưởng Sư Đoàn TQLC thời gian 1972, tâm sự với Trung Tá G. H. Turley,

Thủy Quân Lục Chiến

Phụ Tá cố vấn trưởng HK, mới đáo nhiệm :

“ Từ lâu nay, TQLCVN đã thi hành một nhiệm vụ to lớn của ‘một đội lính cứu hỏa’ của miền Nam. Họ thường ra trận ngay sau khi vừa được lệnh của BTTM/QLVNCH để hành quân độc lập hoặc phối hợp với các lực lượng bạn. TQLCVN có khả năng thi hành những cuộc hành quân trên bộ, trên biển và trên không. Là một thành phần trong Lực Lượng Tổng Trừ Bị của QLVNCH, TQLC đã được sử dụng liên tục từ vĩ tuyến 17 ở phía Bắc cho đến những hải đảo ngoài khơi của vùng cực Nam. Sĩ quan và HSQ là một nhóm huynh đệ rất trung kiên. Họ chứng tỏ niềm tự hào của Binh Chung. Nhiệm vụ của họ bao gồm nhiều giai đoạn của cuộc chiến tranh qui ước phối hợp, dân sự vụ, tìm và tiêu diệt địch, phản công, trực thăng vận, tuần tiễu vùng vùng sông rạch, và phòng thủ các khu vực trọng yếu.

Họ là những chiến binh rất giỏi. Họ đã trải qua những trận đánh khó khăn và không bao giờ bị khuất phục. Những tuyến đầu của họ có thể bị ‘bẻ cong’ nhưng chưa bao giờ bị bẻ gãy.”

Đại Tá Dorsey kể tiếp, “Hoặc trong cuộc Hành Quân Coronado II, hai tiểu đoàn TQLCVN phối hợp với Sư Đoàn 9 BB Hoa Kỳ tại vùng châu thổ sông Cửu Long, hai tiểu đoàn này phải đổ quân trên đầu địch. Tám khẩu đại liên của địch bằm nát bãi đáp khiến TQLC phải đổ bộ cách 600m và tấn công về hướng địch. Hòa lực từ phía địch vẫn nổ dòn khiến trực thăng tiếp tế phải đẩy những thùng đạn khi đang bay thay vì phải đáp xuống.

Trong lúc chiến trận đang tiếp diễn, Trung Tướng Fred Weyand, vị Tư lệnh chiến trường phía HK, đã đáp xuống vùng chiến trận và đề nghị các cấp chỉ huy TQLCVN rút lui vì hai phía đang giao tranh quá gần và không thể sử dụng không yểm chiến thuật được. Cả hai vị tiểu đoàn trưởng đã từ chối với lý do nếu đoạn

chiến, VC sẽ trốn chạy. Cho nên TQLC tiếp tục tấn công căn cứ địch, tổn thất phía VC sau trận đánh với 145 xác tại trận.

Trong một bức thư gửi cho gia đình, một vị cố vấn của đơn vị BB, đã tán phục TQLCVN thuộc Lữ Đoàn 147 về sự điềm tĩnh của họ (Ghi chú của người dịch: sự việc diễn ra trong cuộc di tản khỏi Thị Xã Quảng Trị tháng 4 năm 1972):

.... Thật là tội tệ, tôi ghét phải nói như vậy, cảm ơn Thượng Đế vì có TQLC. Trong lúc tất cả..... Tuy nhiên, một lữ đoàn TQLC không những đứng vững và chiến đấu mà còn... Không sai chút nào khi nói, họ (TQLCVN) đã cứu chúng tôi....

(Trích US Marines In VietNam – The War that would not end 1971-1973 trang 83)

Nói đến Binh Chung Nhảy Dù, những ký ức của Trung Úy Barry McCaffrey, cố vấn phó, cho một tiểu đoàn nhảy dù VNCH. Sau này, Trung úy McCaffrey là vị Đại Tướng 4 sao của Quân Lực HK. Đại Tướng McCaffrey viết về Sư Đoàn ND, bài viết với tựa đề “The Forgotten South Vietnamese Airborne” (Người Lính Nhảy Dù VN Bị Lãng Quên) trên báo The New York Times Tháng 8 năm 2017 như sau: “Những quân nhân Hoa Kỳ được hân hạnh phục vụ bên cạnh họ, phải tán phục sự can đảm và sự quyết chiến thắng của họ. Các sĩ quan cao cấp và hạ sĩ quan Nhảy Dù có đầy bản lãnh và dày dặn chiến trường; và người Mỹ chỉ mới đến Việt Nam thôi, trong lúc nhiều quân nhân Nhảy Dù đã chiến đấu kể từ 1951.

Đại Tướng McCaffrey viết tiếp: “Cố Vấn HK đã không ra lệnh, và chúng tôi không thấy cần phải làm điều đó. Các đồng nhiệm người Việt Nam của chúng tôi là những người mà chúng tôi ngưỡng mộ, và họ rất vui khi có chúng tôi -hòa lực Hoa Kỳ- bên họ.

....Nhiều người thường hỏi chúng tôi về

những bài học của chiến tranh Việt Nam. Những người như chúng tôi đã chiến đấu bên cạnh Sư Đoàn Nhảy Dù VNCH không phải là những người đặt câu hỏi. Tất cả những gì mà chúng tôi nhớ và hiểu rõ là sự can đảm bền bỉ và sự quyết tâm của những binh sĩ Nhảy Dù Việt Nam xông pha ra chiến trận. Họ không có những tượng đài ngoại trừ trong ký ức của chúng tôi.”

Trong suốt cuộc chiến bảo quốc an dân của quân – dân miền Nam, với rất nhiều tấm gương hy sinh rất can trường của những lực lượng bán quân sự như Dân Vệ, Nghĩa Quân cho thôn xóm, nhiều phụ nữ cùng chiến đấu và hy sinh bên chồng con như chị Thạch Thị Định... Quân chủng Không Quân với những phi vụ “Bắc Phạt”, oanh kích các vị trí quân sự, hậu cần của CSBV phía Bắc Vĩ Tuyến 17 là những cú điểm xuất phát các đơn vị CSBV xâm nhập miền Nam. Phi công anh hùng Trần Thế Vinh chỉ trong một tuần lễ của Tháng Tư năm 1972 của “Mùa Hè Đỏ Lửa” đã tiêu diệt 21 chiến xa địch trên chiến trường Quảng Trị... Quân chủng Hải quân với quyết tâm bảo vệ sự toàn vẹn lãnh hải của VNCH, đã anh dũng hải chiến với quân Trung Cộng Tháng 1 năm 1974. Chiến thắng lẫy lừng Vũng Rô năm 1965, tịch thu hàng ngàn vũ khí, đạn dược, chất nổ của CSBV được chuyển vận bằng đường biển vào Vũng Rô... Các chiến hữu Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 1 đã kéo cờ VNCH lên kỳ đài Phú Văn Lâu Tết Mậu Thân 1968, các chiến sĩ Sư Đoàn 2 và BĐQ đã đánh tan mưu đồ của CSBV tiến chiếm Sa Huỳnh sau ngưng bắn 1973, các chiến sĩ Sư Đoàn 22, và Sư Đoàn 23 cùng BĐQ, Thiết Giáp đã bẻ gãy âm mưu chia cắt vùng Tây Nguyên trong mùa Hè rực lửa năm 1972, các anh em Sư Đoàn 5, Biệt Kích Dù, Nhảy Dù, Địa Phương Quân tiểu khu Bình Long đã giữ vững An Lộc năm 1972. Đặc biệt, các chiến sĩ anh hùng thuộc Tiểu Đoàn 92

BĐQ của Trung Tá Lê Văn Ngôn K21 Võ Bị, với quân số 275 tay súng đã tử thủ căn cứ Tổng Lê Chân đến 510 ngày trong vòng vây của nhiều đơn vị CSBV so với Điện Biên Phủ chỉ vỏn vẹn có 57 ngày. Và còn rất nhiều chiến tích của mọi Quân, Binh chủng chủ lực cho đến ĐPQ, Nghĩa Quân và Dân Vệ.

Cuộc chiến Việt Nam kết thúc trái với ước mong của mọi người miền Nam vì người Việt Nam và đồng minh Hoa Kỳ đã bỏ mất nhiều cơ hội để xoay chuyển tình hình trong khi chúng ta có đầy đủ các yếu tố : nhân lực, tài lực, ... Chúng ta cũng phải tự xét mình, các hội đoàn, các nghiệp đoàn với sinh hoạt xã hội, các tôn giáo, các đảng phái,... quý vị đã thực sự góp phần trách nhiệm vào sự hưng vong của Tổ Quốc trước ngày 30 tháng 4 năm 1975. Và bài học nào mà chúng ta học được để giúp đỡ các thế hệ con cháu hay là vẫn lối mòn tiến bước để rồi suốt đời chúng ta sống kiếp lưu vong trong niềm ‘tự kiêu’ đáng hổ thẹn.

MX Lê Quang Liên

Tài liệu tham khảo:

Qiang, Zhai. China & The Vietnam Wars, 1950-1975.

Turley, G.H. The Easter Offensive.

Melton, Charles D. And Arnold Curtis G. U.S. Marines In Vietnam The War That Would Not End 1971-1973.

McCaffrey, Barry. The Forgotten South Vietnamese Airborne. The New York Times, 2017.

Nguyễn Tiến Hưng. Khi Đồng Minh Nhảy Vào, 2016